

Bản án số:10/2024/DS – ST

Ngày 23 tháng 8 năm 2024

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Mai;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Đình Sở và bà Trần Thị Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Thủy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2024/TLST- DS ngày 08 tháng 04 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2024/QĐXX-ST ngày 16/7/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2024/QĐST-DS ngày 30/7/2024, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 15/TB-TA ngày 06/8/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank);

Địa chỉ trụ sở: số 89, Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D – chức danh: Chủ tịch Hội đồng

quản trị; *Người đại diện theo ủy quyền:* ông Đỗ Hoàng Long – chức danh: Giám

đốc Trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý (theo văn

bản ủy quyền số: 58/2023/UQN-CTQT ngày 12/7/2023 của ông Ngô Chí D)

Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Lê T Điệp – chức vụ: Chuyên viên xử

lý nợ; Địa chỉ: VPBank tầng 6, tòa nhà Aloha số 2269 đường Hùng Vương,

phường Nông Trang, tp Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (theo Giấy ủy quyền số

47985/2024/UQ-VPB ngày 01/3/2024 của ông Đỗ Hoàng Long) - có mặt.

- Bị đơn: Chị Hà Thị Thu Th, sinh năm 1990 và chồng là anh Nguyễn T Hải, sinh năm 1985;

Nơi ĐKNKTT: khu Liên Đồng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: khu Bãi Tàn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Nơi làm việc của chị Th: khu 2, xã Tân Phú, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ.
(chị Th, anh Hải vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Tại đơn khởi kiện đề ngày 08/3/2024, ngày 28/3/2024, những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa Người đại diện theo ủy quyền cho Nguyên đơn, Người đại diện theo ủy quyền lại cho Nguyên đơn trình bày:

Chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải đã vay của VPBankchi nhánh Phú Thọ tổng số tiền là 277,000,000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi bảy triệu đồng), theo 03 (ba) hợp đồng tín dụng sau:

- Hợp đồng tín dụng số LD 2102601888 theo Hợp đồng cho vay số LN2012283215148 ngày 26/01/2021, chị Th, anh Hải vay số tiền: 245.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm bốn lăm triệu đồng); thời hạn vay: 84 tháng; Mục đích sử dụng vốn vay: Thanh toán tiền mua chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại Morning AT, năm sản xuất 2020 mới 100% để phục vụ nhu cầu đi lại cá nhân; Hình thức giải ngân: Chuyển khoản vào tài khoản của bên thụ hưởng; Trả nợ gốc: Bên vay thanh toán gốc cho VPBank theo định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 15 (kỳ trả nợ gốc đầu tiên là ngày 15/02/2021), mỗi kỳ phải trả là: 2.917.000 đồng, kỳ cuối cùng trả 2.889.000 đồng; Trả nợ lãi: Bên vay phải trả tiền lãi cho VPBank theo định kỳ 01 tháng/lần, vào ngày 15 (kỳ trả nợ lãi đầu tiên là ngày 15/02/2021); Lãi suất cho vay trong hạn: tại thời điểm giải ngân là 8%/năm (lãi suất cho vay trong hạn được cố định 12 tháng kể từ ngày 26/01/2021, sau đó được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần vào các ngày 01/01, 01/4 và 01/10 hàng năm (ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 26/01/2022, ngày điều chỉnh lãi suất tiếp theo là ngày 01/4/2022), mức điều chỉnh lãi suất được xác định bằng mức: Lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 84 tháng được VPBank công bố (niêm yết) có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 3.6%/năm, ngoài ra lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh trong trường hợp bên vay không hoàn thành nghĩa vụ bảo hiểm (được thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng); Lãi suất quá hạn: bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn (áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn đến khi bên vay thanh toán hết nợ gốc quá hạn); Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả: bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả (áp dụng kể từ thời điểm khoản tiền lãi bị chuyển quá hạn đến khi bên vay thanh toán hết khoản tiền lãi quá hạn).

- Hợp đồng tín dụng số LD2125900857 theo giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng

cho vay không tài sản bảo đảm mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số ngày 16/09/2021: Số tiền vay: 17,000,000 đồng (Mười bảy triệu đồng); Mục đích vay: Vay tiêu dùng; Thời hạn vay: 36 tháng; Lãi suất vay và kỳ hạn điều chỉnh: Theo Hợp đồng tín dụng và KUNN đã ký.

- Thẻ tín dụng số 238-P-1201180 ngày 28/01/2021, hạn mức vay 15,000,000 đồng.

- Tài sản bảo đảm cho các khoản vay trên là: 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA; BKS 19A-352.46; số khung: RNYTR51A4LC201132; số máy: G4LALP083284 có đăng ký số 19000747 của Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Phú Thọ ngày 22/01/2021 đứng tên bà Hà Thị Thu Th theo Hợp đồng thế chấp số: LN2012283215148 ngày 26/01/2021 được công chứng tại Văn phòng công chứng Âu cơ – thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giữa chị Th, anh Hải và VPBank chi nhánh Phú Thọ.

Quá trình thực hiện hợp đồng, VPBank chi nhánh Phú Thọ đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay, chuyển khoản cho chị Th đủ số tiền vay theo 03 (ba) hợp đồng tín dụng; chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ với VPBank, đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền gốc, tiền lãi đối với các hợp đồng nêu trên từ ngày 15/02/2023 nên toàn bộ các khoản vay nêu trên đã bị chuyển sang nợ quá hạn với mức lãi suất nợ quá hạn.

VPBank chi nhánh Phú Thọ đã thực hiện đơn đốc, yêu cầu chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải thực hiện nghĩa vụ trả nợ với VPBank nhưng chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải không thực hiện.

Tính đến ngày 23/8/2024, tổng số tiền chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải còn nợ VPBank theo các hợp đồng tín dụng đã ký là:

- Hợp đồng tín dụng số LD2102601888 theo Hợp đồng cho vay số LN 2012283215148 ngày 26/01/2021 tính đến ngày 23/8/2024 tiền gốc là: 174.940.034 đồng; lãi trong hạn + lãi quá hạn: 69.545.531 đồng; lãi chậm trả (của khoản tiền lãi): 6.903.349 đồng. Tổng cộng: 251.388.914 đồng;

- Hợp đồng tín dụng số LD 2125900857 theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số ngày 16/9/2021, tính đến ngày 23/8/2024 tiền nợ gốc: 10.891.726 đồng; Lãi phải trả (trong hạn + quá hạn): 20.930.812 đồng; Lãi chậm trả (của khoản tiền lãi): 6.022.393 đồng. Tổng cộng: 37.844.931 đồng.

- Hợp đồng tín dụng theo Thẻ tín dụng số 238P-1201180 ngày 28/01/2021, tính đến ngày 23/8/2024 tiền gốc là: 13.581.775 đồng; tiền lãi (trong hạn + quá hạn): 16.952.442 đồng. Tổng cộng là: 30.534.217 đồng.

VPBank đã nhiều lần làm việc trực tiếp, có văn bản yêu cầu chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải thực hiện nghĩa vụ trả nợ đến hạn và nợ quá hạn (gốc và lãi) của

khoản vay nêu trên. Tuy nhiên tính đến nay chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho VPbank, liên tiếp vi phạm nghĩa vụ đã cam kết với VPbank, cố tình không hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, không phối hợp xử lý tài sản đảm bảo làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của VPbank gây khó khăn lớn cho công tác thu hồi khoản nợ của VPBank. Hiện khoản vay và khách hàng đã thuộc nhóm nợ xấu.

Do đó, Ngân hàng Th mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- *Yêu cầu chị Th, anh Hải phải trả cho VPBank chi nhánh Phú Thọ số tiền tính đến ngày 23/8/2024, theo 03 (ba) hợp đồng tín dụng đã ký là:*

+ *Gốc phải trả: 199.413.535 đồng.*

+ *Lãi phải trả: 107.428.785 đồng.*

+ *Lãi chậm trả: 12.925.742 đồng.*

+ *Tổng : 319.768.062 đồng.*

- *Ngoài ra, chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn, lãi chậm trả theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 24/8/2024 cho đến ngày chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải thực tế thanh toán hết khoản nợ cho VPBank.*

- *Trường hợp chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho VPBank, yêu cầu Tòa án tuyên trong bản án VPBank có toàn quyền tự xử lý/ủy quyền cho bên thứ ba để xử lý tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm nêu trên để thu hồi nợ, tài sản bảo đảm cho các khoản vay trên là: 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA; BKS 19A-352.46; số khung: RNYTR51A4LC201132; số máy: G4LALP083284 có đăng ký số 19000747 của Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Phú Thọ ngày 22/01/2021 đứng tên chị Hà Thị Thu Th.*

- *Trường hợp sau khi xử lý tài sản bảo đảm mà vẫn không đủ thanh toán hết khoản nợ hoặc không còn tài sản bảo đảm thì bà Hà Thị Thu Th và ông Nguyễn T Hải vẫn phải tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ hết số nợ cho VPbank.*

[2]. Phía bị đơn chị Hà Thị Thu Th trong quá trình giải quyết vụ án trình bày như sau:

Chị Th thừa nhận đã ký 03 (ba) hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản như VPBank trình bày là đúng. Chị cũng thừa nhận số tiền đã trả, số tiền còn nợ như VPBank trình bày là đúng.

Về nghĩa vụ trả nợ, chị Th xác định trách nhiệm trả nợ theo như số tiền mà VPBank đã yêu cầu. Tuy nhiên, do tình hình kinh tế khó khăn, chị Th đề nghị VPBank xem xét đồng ý cho chị được trả dần hàng tháng số tiền còn nợ là 4.000.000 đồng/01

tháng cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp, chị không trả được số tiền trên thì đồng ý bàn giao tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp để thực hiện nghĩa vụ trả số tiền còn nợ theo yêu cầu của VPBank.

Về chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA biển kiểm soát 19A – 352.46 mà chị và anh Hải đã cam kết là tài sản để bảo đảm cho nghĩa vụ của các hợp đồng vay với VPBank theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô ngày 21/01/2021, hiện nay do anh Hải đang sở hữu, quản lý và sử dụng. Anh Hải đi làm tại Thành phố Hồ Chí Minh, thi thoảng gia đình có việc mới về, anh Hải thường xuyên điện thoại về cho chị và các con. Chị không biết địa chỉ cụ thể của anh Hải nên không cung cấp được cho Tòa án. Chị Th đã thông báo cho anh Hải về việc VPBank khởi kiện và yêu cầu anh Hải đem xe ô tô về để bàn giao cho VPBank hoặc để Tòa án tiến hành xem xét, thẩm định. Tuy nhiên, anh Hải không về và không đem xe ô tô về. Do đó, chị không biết chiếc xe ô tô hiện nay anh Hải quản lý ở đâu và không có để cung cấp cho Tòa án hoặc bàn giao cho VPBank.

- **Bị đơn, anh Nguyễn T Hải (là chồng chị Th):** Trong quá trình giải quyết vụ án anh Hải mặc dù đã được triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vắng mặt không có lý do.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm:

- *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 273, Điều 278 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các điều: 463, 466, 468, 470, 292, 295, 299, 301, 303, 317, 318, 319; khoản 7 Điều 323 khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Áp dụng các Điều 100, 103, 107 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Áp dụng khoản 2 Điều 26 và Danh mục được ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng Th mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng với chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải. Buộc chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Th mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng – chi nhánh Phú Thọ tổng số tiền còn nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký là: 319.768.062 đồng; trong đó tiền gốc phải trả: 199.413.535 đồng; tiền lãi phải trả: 107.428.785 đồng; tiền lãi chậm trả: 12.925.742 đồng. Cụ thể từng Hợp đồng là: Hợp đồng tín dụng số LD2102601888 theo Hợp đồng cho vay số LN

2012283215148 ngày 26/01/2021 tính đến ngày 23/8/2024 tiền gốc là: 174.940.034 đồng; lãi trong hạn + lãi quá hạn: 69.545.531 đồng; lãi chậm trả (của khoản tiền lãi): 6.903.349 đồng. Tổng cộng: 251.388.914 đồng; Hợp đồng tín dụng số LD 2125900857 theo Giấy đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số ngày 16/9/2021, tính đến ngày 23/8/2024 tiền nợ gốc: 10.891.726 đồng; Lãi phải trả (trong hạn + quá hạn): 20.930.812 đồng; Lãi chậm trả (của khoản tiền lãi): 6.022.393 đồng. Tổng cộng: 37.844.931 đồng; Hợp đồng tín dụng theo Thẻ tín dụng số 238P-1201180 ngày 28/01/2021, tính đến ngày 23/8/2024 tiền gốc là: 13.581.775 đồng; tiền lãi (trong hạn + quá hạn): 16.952.442 đồng. Tổng cộng là: 30.534.217 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 24/8/2024), chị Th, anh Hải còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn, tiền chậm trả lãi phát sinh theo 03 (ba) Hợp đồng tín dụng cho đến khi tất toán hết toàn bộ khoản nợ cho VPBank. VPBank phải trả cho chị Th, anh Hải các loại giấy tờ đã được liệt kê trong Hợp đồng thế chấp khi các nghĩa vụ được bảo đảm bằng tài sản này đã được thanh toán xong.

Trường hợp chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải không trả nợ hoặc không trả đủ số tiền còn nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký gồm: Hợp đồng cho vay số LN 2012283215148 ngày 26/01/2021; Hợp đồng tín dụng số LD 2125900857 theo Giấy đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số ngày 16/9/2021; Hợp đồng tín dụng theo Thẻ tín dụng số 238P-1201180 ngày 28/01/2021 thì VPBank có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xử lý tài sản thế chấp tại Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2012283215148 được công chứng tại Văn phòng Công chứng Âu Cơ ngày 21/01/2021 là: 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA mang biển kiểm soát số 19A – 352.46 số khung RNYTR51A4LC201132, số máy G4LALP083284 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 19000747 được cấp bởi Phòng CSGT Công an tỉnh Phú Thọ đứng tên Hà Thị Thu Th.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản đảm bảo mà vẫn không đủ thanh toán hết khoản nợ hoặc không còn tài sản bảo đảm thì chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải vẫn phải tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ hết số nợ cho VPbank.

+ Về án phí: Chị Hà Thị Thu Th và chồng là anh Nguyễn T Hải phải nộp 15.988.400 đồng (mười lăm triệu chín trăm tám mươi tám nghìn bốn trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng Th mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 7.420.000 đồng (bảy triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí tại Biên lai thu số: 0004286 ngày 04/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về pháp luật tố tụng: Ngân hàng Th mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng, đã có đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giải quyết “tranh chấp Hợp đồng tín dụng” với chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải, địa chỉ thường trú tại thời điểm ký kết hợp đồng: khu Hạ Sơn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; hiện nay: chị Th và anh Hải đăng ký thường trú tại: khu Liên Đồng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ nhưng thường xuyên sinh sống tại: khu Bãi Tàn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Về sự vắng mặt của Bị đơn (anh Nguyễn T Hải): Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Hải, tuy nhiên anh Hải cố ý vắng mặt.

Tại phiên tòa, Bị đơn chị Th, anh Hải vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho chị Th, anh Hải. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt chị Th, anh Hải là phù hợp với điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2].Về nội dung vụ án:

2.1. Về hợp đồng tín dụng, vi phạm hợp đồng và yêu cầu của các đương sự:

Quá trình giải quyết vụ án, VPBank và chị Th thừa nhận trong các ngày 26/01/2021, 28/01/2021 và 16/9/2021 chị Th cùng chồng là anh Nguyễn T Hải đã vay tiền của VPBank theo 03 (ba) khế ước tín dụng gồm: Hợp đồng tín dụng số LD 2102601888 theo Hợp đồng cho vay số LN 2012283215148 ngày 26/01/2021 vay số tiền: 245.000.000 đồng (hai trăm bốn mươi triệu đồng); Hợp đồng tín dụng số LD2125900857 theo giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số vay số tiền: 17,000,000 đồng (mười bảy triệu đồng) và Thẻ tín dụng số 238-P-1201180 vay số tiền 15,000,000 đồng (mười lăm triệu đồng) các bút lục: 21 – 24; 74 - 86.

Phía anh Nguyễn T Hải vắng mặt tại phiên tòa và các phiên họp là từ chối quyền và nghĩa vụ tố tụng cũng như quyền cung cấp tài liệu, chứng cứ và trình bày quan điểm. Tuy nhiên, theo lời khai của vợ anh Hải (chị Hà Thị Thu Th) cũng là bên vay trong các Hợp đồng tín dụng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định việc anh Hải đã cùng với chị Th ký kết các hợp đồng tín dụng với VPBank.

Xét thấy, hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng và chị Th, anh Hải trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định về nội dung, hình thức theo quy định của pháp luật và được các bên thừa nhận nên được pháp luật bảo vệ. Các bên tham gia giao dịch được thực hiện các quyền và phải thực hiện các nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, VPBank và chị Th thừa nhận VPBank đã thực hiện nghĩa vụ của bên cấp tín dụng, chuyển khoản cho chị Th số tiền theo 03 (ba) hợp đồng tín dụng. Chị Th, anh Hải đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ lãi, thời hạn trả nợ, vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký nên ngày 15/02/2023 VPBank đã đơn phương chấm dứt hợp đồng. VPBank đã chuyển toàn bộ các khoản vay của chị Th, anh Hải với VPBank sang nợ quá hạn. Theo Hợp đồng tín dụng, mức lãi trong hạn được thay đổi sau 03 tháng kể từ ngày vay, tính đến ngày 14/9/2019 mức lãi suất đã được thay đổi là 11,5%/năm. Do đó tính đến ngày xét xử, ngày 23/8/2024 chị Th, anh Hải còn nợ VPBank tổng số tiền theo 03 (ba) Hợp đồng tín dụng đã ký là: tiền gốc phải trả: 199.413.535 đồng; tiền lãi phải trả: 107.428.785 đồng; tiền lãi chậm trả : 12.925.742 đồng. Tổng cộng là: 319.768.062 đồng.

VPBank yêu cầu chị Th, anh Hải trả ngay và trả toàn bộ số tiền còn nợ. Chị Th cho rằng: do kinh tế khó khăn nên chị Th, anh Hải chưa có điều kiện để trả tiền nợ cho Ngân hàng; chị đồng ý việc VPBank chấm dứt 03 hợp đồng tín dụng được ký kết giữa chị và anh Hải với Ngân hàng và đề nghị VPBank xem xét cho chị và anh Hải được trả dần hàng tháng số tiền còn nợ là 4.000.000 đồng/01 tháng cho đến khi trả hết nợ.

Xét thấy, về tiền nợ gốc: Chị Th, anh Hải đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, là bên có lỗi trong việc thực hiện các thỏa thuận đã ký kết trong các hợp đồng tín dụng nên yêu cầu khởi kiện của VPBank về việc yêu cầu chị Th, anh Hải phải trả số tiền còn nợ gồm: nợ gốc là phù hợp với thỏa thuận của các bên tại các Hợp đồng tín dụng và quy định tại các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự; Điều 107 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 nên HĐXX chấp nhận.

Về lãi suất: VPBank tính đến ngày 23/8/2024 số tiền lãi trong hạn, quá hạn của 03 hợp đồng tín dụng chị Th và anh Hải phải trả là: 107.428.785 đồng; tiền lãi chậm trả là: 12.925.742 đồng. Xét thấy, do chị Th và anh Hải đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, VPBank đã đơn phương chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn và chuyển các khoản nợ trên thành khoản nợ quá hạn từ ngày 15/02/2023 đồng thời yêu cầu chị Th, anh Hải phải trả lãi theo các Hợp đồng tín dụng là phù hợp với quy định tại Điều 468, 470 của Bộ luật dân sự và Điều 100 của Luật các tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Lãi suất tiếp tục được tính kể từ ngày 24/8/2024 theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng cho đến khi chị Th, anh Hải thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ là phù hợp.

Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của VPBank, buộc chị Th, anh Hải phải có trách nhiệm trả cho VPBank tổng số tiền còn nợ theo 03 (ba) Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết tính đến ngày 23/8/2024 là: 319.768.062 đồng trong đó tiền gốc phải trả: 199.413.535 đồng; tiền lãi phải trả: 107.428.785 đồng; tiền lãi chậm trả: 12.925.742 đồng là phù hợp. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 24/8/2024) chị Th, anh Hải còn phải tiếp tục trả số tiền lãi quá hạn, tiền chậm trả lãi phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng cho đến khi tất toán hết các khoản nợ.

2.2. Về hợp đồng thế chấp:

Để bảo đảm cho các nghĩa vụ trả nợ của chị Th và anh Hải với VPBank chi nhánh Phú Thọ (bao gồm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, các khoản phí, tiền bồi thường thiệt hại, chi phí xử lý tài sản thế chấp và tất cả các nghĩa vụ liên quan khác của chị Th, anh Hải đối với Vbank, phát sinh từ tất cả các hợp đồng tín dụng được ký kết giữa chị Th, anh Hải và VPBank trong khoảng thời gian kể từ ngày 26/01/2021 đến ngày 26/01/2024) ngày 26/01/2021 chị Th, anh Hải và VPBank chi nhánh Phú Thọ đã ký kết Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2012283215148 được công chứng tại Văn phòng Công chứng Âu Cơ (Đ/c: số 60, phố Quang Trung, phường Gia Cẩm, tp Việt Trì, tỉnh Phú Thọ) - *bút lục 31 - 36*. Cam kết sử dụng tài sản là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA mang biển kiểm soát số 19A – 352.46 số khung RNYTR51A4LC201132, số máy G4LALP083284 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 19000747 được cấp bởi Phòng CSGT Công an tỉnh Phú Thọ đứng tên Hà Thị Thu Th để thế chấp cho Ngân hàng; việc thế chấp đã được Đăng ký ngày 26/01/2021 Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Đà Nẵng (bút lục 19). Hai bên xác định giá tài sản bảo đảm là 329.000.000 đồng và Giấy tờ đăng ký xe ô tô do VPBank quản lý, xe ô tô do chị Th, anh Hải quản lý.

Xét thấy, về hình thức, nội dung Hợp đồng thế chấp xe ô tô giữa VPBank và chị Th, anh Hải là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức, không vi phạm pháp luật; đã được chứng thực tại cơ quan có thẩm quyền và được đăng ký thế chấp tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản bảo đảm theo quy định.

Quá trình giải quyết vụ án, Vbank và chị Th đều thừa nhận về Hợp đồng thế chấp và các thỏa thuận, cam kết theo Hợp đồng thế chấp. Phía anh Hải, không có quan điểm trình bày về việc ký kết hợp đồng thế chấp. Tuy nhiên, Hợp đồng thế chấp xe ô tô đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Âu Cơ, thành phố Việt Trì. Việc anh Hải vắng mặt là từ chối quyền và nghĩa vụ tố tụng cũng như quyền cung cấp tài liệu, chứng cứ và trình bày quan điểm. Do đó, có đủ căn cứ xác định Hợp đồng thế chấp xe ô tô giữa VPBank – chi nhánh Phú Thọ và chị Th, anh Hải là hợp pháp, phù hợp với quy định tại các điều: 292, 295, 317, 318, 319 của Bộ luật Dân sự nên có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Về việc xem xét, thẩm định tài sản thế chấp: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Th là bên vay, cũng là bên thế chấp tài sản (là vợ của anh Hải – người cùng vay và cùng thế chấp tài sản với chị Th) cung cấp, anh Hải hiện nay là người đang sở hữu, sử dụng và quản lý chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA mà chị và anh Hải đã cam kết sử dụng là tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp với VPBank. Chị Th không biết chỗ ở của anh Hải và không biết chiếc xe ô tô đang ở đâu. Phía VPBank ngày 15/7/2024 có đơn tự nguyện đề nghị không xem xét, thẩm định tài sản thế chấp. Theo hướng dẫn tại Văn bản số 196/TANDTC-PC ngày 03/10/2023 của Tòa án nhân dân Tối Cao tại điểm 11, mục III thì: Trong vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng, bên vay thế chấp tài sản là ô tô của mình để vay tiền (việc thế chấp ô tô đã được đăng ký giao dịch bảo đảm, giấy tờ của xe ô tô do Ngân hàng đang quản lý, xe ô tô do bên vay sử dụng). Quá trình giải quyết vụ án, bên vay không có mặt tại địa phương, không biết ô tô là tài sản thế chấp đang ở đâu tại thời điểm tranh chấp không làm vô hiệu hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp. Do đó, khi đến hạn thực hiện nghĩa vụ mà bên vay không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì Tòa án tuyên phát mại tài sản thế chấp theo quy định tại khoản 1 Điều 299 và Điều 303 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Như đã nhận định ở trên đã xác định việc thế chấp xe ô tô của chị Th, anh Hải tại VPBank là hợp pháp, theo thỏa thuận của các bên thì VPBank chỉ giữ giấy đăng ký xe ô tô, chiếc xe ô tô là do chị Th, anh Hải quản lý. Anh Hải vắng mặt tại địa phương, Tòa án đã xác minh, làm việc với chị Th chỉ xác định được anh Hải đang quản lý xe và không biết hiện nay anh Hải và chiếc xe ô tô đang ở đâu. Theo hướng dẫn nêu trên thì việc này, không làm vô hiệu hợp đồng thế chấp.

VPBank yêu cầu chị Th, anh Hải thực hiện cam kết trong Hợp đồng cho vay và Hợp đồng thế chấp xe ô tô, trường hợp không trả được nợ cho VPBank thì đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho VPBank; phía chị Th đề nghị Ngân hàng xem xét cho chị được trả dần hàng tháng, nếu đến hạn mà chị Th không trả được nợ thì chị đồng ý xử lý tài sản mà chị và anh Hải đã thế chấp để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Ngân hàng không đồng ý với yêu cầu của chị Th.

Xét thấy, theo 03 (ba) khế ước tín dụng gồm: Hợp đồng tín dụng số LD 2102601888 theo Hợp đồng cho vay số LN 2012283215148 ngày 26/01/2021 vay số tiền: 245.000.000 đồng (hai trăm bốn mươi lăm triệu đồng); Hợp đồng tín dụng số LD2125900857 theo giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số vay số tiền: 17,000,000 đồng (mười bảy triệu đồng) và Thẻ tín dụng số 238-P-1201180 vay số tiền 15,000,000 đồng (mười lăm triệu đồng) và Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2012283215148 được công chứng tại Văn phòng Công chứng Âu Cơ ngày

21/01/2021 đã được ký kết giữa VPBank với chị Th, anh Hải thì yêu cầu của VPBank là phù hợp với thỏa thuận của các bên và phù hợp với quy định tại các Điều 299, 301, 303, khoản 7 Điều 323 của Bộ luật Dân sự và Điều 103 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2024.

Từ những nhận định trên, cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện VPBank, buộc chị Th, anh Hải phải có trách nhiệm trả cho VPBank tổng số tiền còn nợ theo 03 (ba) Hợp đồng tín dụng đã ký tính đến ngày 23/8/2023 là: 319.768.062 đồng trong đó tiền gốc phải trả: 199.413.535 đồng; tiền lãi phải trả: 107.428.785 đồng; tiền lãi chậm trả: 12.925.742 đồng là phù hợp. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, chị Th, anh Hải còn phải tiếp tục trả số tiền lãi quá hạn, tiền chậm trả lãi phát sinh theo 03 (ba) Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi tất toán hết toàn bộ các khoản nợ. Trường hợp chị Th, anh Hải không trả nợ hoặc không trả đủ số tiền trên thì chị Th, anh Hải phải có trách nhiệm bàn giao tài sản thế chấp là 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA biển kiểm soát 19A – 352.46 số khung RNYTR51A4LC201132, số máy G4LALP083284 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 19000747 được cấp bởi Phòng CSGT Công an tỉnh Phú Thọ đứng tên Hà Thị Thu Th theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2012283215148 được công chứng tại Văn phòng Công chứng Âu Cơ ngày 21/01/2021 cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý tài sản thế chấp nhằm đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho VPBank.

Khi chị Th, anh Hải thực hiện được đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ, thanh toán đủ số tiền theo các Hợp đồng tín dụng đã được bảo đảm bằng tài sản theo Hợp đồng thế chấp thì VPBank phải trả cho chị Th, anh Hải toàn bộ các giấy tờ chứng minh quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản của chị Th đã được liệt kê trong Hợp đồng thế chấp.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản đảm bảo mà vẫn không đủ thanh toán hết khoản nợ hoặc không còn tài sản bảo đảm thì chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải vẫn phải tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ hết số nợ cho VPBank.

[3] Về án phí: Theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 và Danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Hà Thị Thu Th và chồng là anh Nguyễn T Hải phải chịu án phí sơ thẩm do yêu cầu của VPBank được chấp nhận, số tiền cụ thể là: 319.768.062 đồng x 5% = 15.988.400 đồng.

[4]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 273, Điều 278 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều: 463, 466, 468, 470, 292, 295, 299, 301, 303, 317, 318, 319; khoản 7 Điều 323 khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 100, 103, 107 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2024;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 và Danh mục được ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng Th mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng với chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải.

Buộc chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Th mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng – chi nhánh Phú Thọ tổng số tiền còn nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký là: 319.768.062 đồng; trong đó tiền gốc phải trả: 199.413.535 đồng; tiền lãi phải trả: 107.428.785 đồng; tiền lãi chậm trả: 12.925.742 đồng. Cụ thể từng Hợp đồng là:

- Hợp đồng tín dụng số LD2102601888 theo Hợp đồng cho vay số LN 2012283215148 ngày 26/01/2021 tính đến ngày 23/8/2024 tiền gốc là: 174.940.034 đồng; lãi trong hạn + lãi quá hạn: 69.545.531 đồng; lãi chậm trả (của khoản tiền lãi): 6.903.349 đồng. Tổng cộng: 251.388.914 đồng;

- Hợp đồng tín dụng số LD 2125900857 theo Giấy đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số ngày 16/9/2021, tính đến ngày 23/8/2024 tiền nợ gốc: 10.891.726 đồng; Lãi phải trả (trong hạn + quá hạn): 20.930.812 đồng; Lãi chậm trả (của khoản tiền lãi): 6.022.393 đồng. Tổng cộng: 37.844.931 đồng.

- Hợp đồng tín dụng theo Thẻ tín dụng số 238P-1201180 ngày 28/01/2021, tính đến ngày 23/8/2024 tiền gốc là: 13.581.775 đồng; tiền lãi (trong hạn + quá hạn): 16.952.442 đồng. Tổng cộng là: 30.534.217 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 24/8/2024), chị Th, anh Hải còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn, tiền chậm trả lãi phát sinh theo 03 (ba) Hợp đồng tín dụng cho đến khi tất toán hết toàn bộ khoản nợ cho VPBank.

VPBank phải trả cho chị Th, anh Hải các loại giấy tờ đã được liệt kê trong Hợp đồng thế chấp khi các nghĩa vụ được bảo đảm bằng tài sản này đã được thanh toán xong.

Trường hợp chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải không trả nợ hoặc không trả đủ số tiền còn nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký gồm: Hợp đồng cho vay số LN 2012283215148 ngày 26/01/2021; Hợp đồng tín dụng số LD 2125900857 theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số ngày 16/9/2021; Hợp đồng tín dụng theo Thẻ tín dụng số 238P-1201180 ngày 28/01/2021 thì VPBank có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xử lý tài sản thế chấp tại Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2012283215148 được công chứng tại Văn phòng Công chứng Âu Cơ ngày 21/01/2021 là: 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA mang biển kiểm soát số 19A – 352.46 số khung RNYTR51A4LC201132, số máy G4LALP083284 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 19000747 được cấp bởi Phòng CSGT Công an tỉnh Phú Thọ đứng tên Hà Thị Thu Th.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản đảm bảo mà vẫn không đủ thanh toán hết khoản nợ hoặc không còn tài sản bảo đảm thì chị Hà Thị Thu Th và anh Nguyễn T Hải vẫn phải tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ hết số nợ cho VPbank.

2. Về án phí: Chị Hà Thị Thu Th và chồng là anh Nguyễn T Hải phải nộp 15.988.400 đồng (mười lăm triệu chín trăm tám mươi tám nghìn bốn trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Th mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 7.420.000 đồng (bảy triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí tại Biên lai thu số: 0004286 ngày 04/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn.

3. Quyền kháng cáo: VPBank có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; chị Th, anh Hải vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- THADS huyện Thanh Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hồng Mai